

QUYẾT ĐỊNH

V/v **Phê duyệt dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp**
Đơn hàng: mua sắm vật tư xử lý sự cố thiết bị đo oxy dư lò hơi

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN THAN - ĐIỆN NÔNG SƠN - TKV

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn-TKV (V-NSCP) đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 28/05/2021;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-HĐQT ngày 31/03/2026 của HĐQT Công ty về việc ban hành Quy chế quản lý vật tư

Căn cứ Quyết định số 220/QĐ-V.NSCP ngày 03/02/2025 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy định về mua sắm vật tư để đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, và duy trì hoạt động thường xuyên sử dụng vốn sản xuất, kinh doanh của Công ty cổ phần Than-Điện Nông Sơn-TKV;

Căn cứ Quyết định số 1698/QĐ-V.NSCP ngày 17/07/2025 của Giám đốc Công ty cổ phần Than – Điện Nông Sơn – TKV về việc ban hành quy trình quản lý, thực hiện công tác quản lý vật tư;

Theo đề nghị của Tổ tư vấn công ty.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt dự toán đơn hàng: mua sắm vật tư xử lý sự cố thiết bị đo oxy dư lò hơi:
(theo phụ lục đính kèm)

1. Giá trị dự toán: 336.507.600 đồng (Bằng chữ: Ba trăm ba mươi sáu triệu, năm trăm lẻ bảy nghìn, sáu trăm đồng, đã bao gồm thuế VAT)

2. Nguồn chi phí: Từ nguồn chi phí SXKD của Công ty.

Điều 2. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp như sau:

- Hình thức lựa chọn nhà cung cấp: Báo giá cạnh tranh rút gọn
- Thời gian tổ chức mua sắm: tháng 08/2026
- Loại hợp đồng: theo đơn giá cố định
- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 14 tuần kể từ ngày ký kết Hợp đồng

Điều 3. Kế toán trưởng, trưởng các phòng: TCHC, KĐV, TCKT, KTĐ và Tổ tư vấn công ty căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các PGD (e.copy)
- Lưu VT, KĐV, Kha(6).

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Thắng

PHỤ LỤC: DỰ TOÁN CHI PHÍ

(Kèm theo Quyết định số: 1997/QĐ-V.NSCP ngày 08 tháng 08 năm 2026 của Công ty cổ phần Than - Điện Nông Sơn - TKV)

TT	Tên vật tư hàng hoá	Mã VT	Danh điểm, thông số KT, số chế tạo	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	Thiết bị đo oxy dư ABB-AZ20		AZ20/1.1.2.1.1.2.2.3.1.1.1.1.1.0.0.E/STD + Chiều dài đầu đo: 1,5m (5.0ft) + Cáp kết nối: 5m + Dải đo: 0.01-100% O2 + Độ chính xác hệ thống: < ±0.75% giá trị đọc + Thời gian đáp ứng: thời gian chết ban đầu 3 giây; T90<10 giây + Nguồn cấp: 100 đến 240VAC±10% + Tín hiệu ngõ ra: Analog 4-20mA Xuất xứ: UK	Cái	1	280.800.000	280.800.000	
2	Bình O2 mẫu chuẩn 0.4%		- Loại bình: 10L - 0,4x10-2 mol/mol - N2: Balance Xuất xứ: Việt Nam	Bình	1	12.558.000	12.558.000	
3	Bình O2 mẫu chuẩn 8%		- Loại bình: 10L - 0,4x10-2 mol/mol - N2: Balance Xuất xứ: Việt Nam	Bình	1	12.558.000	12.558.000	
	Tổng giá trị trước thuế:						305.916.000	
	Thuế GTGT 10%:						30.591.600	
	Tổng cộng:						336.507.600	

